

Số: 01/QĐ- ĐCT

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2017

**QUY ĐỊNH**  
**Về công tác thông tin báo cáo trong hệ thống**  
**Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, nhiệm kỳ 2017-2022**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần XII, nhiệm kỳ 2017 - 2022 và Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XII;

Căn cứ yêu cầu của Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Dân vận Trung ương và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về báo cáo định kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội;

Để việc tổng hợp và đánh giá tình hình hoạt động của các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam kịp thời, chính xác, phục vụ công tác chỉ đạo của Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội quy định về công tác thông tin, báo cáo trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam như sau:

**A. CÁC LOẠI BÁO CÁO**

1. Báo cáo định kỳ:
  - Báo cáo tháng.
  - Báo cáo 6 tháng đầu năm (*kèm theo Biểu mẫu số liệu*)
  - Báo cáo năm (*kèm theo Biểu mẫu số liệu*).
2. Báo cáo giữa nhiệm kỳ (*kèm theo Biểu mẫu số liệu*).
3. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ (*kèm theo Biểu mẫu số liệu*).
4. Báo cáo nhanh: Thực hiện khi có những vấn đề đột xuất, phát sinh tại địa phương, đơn vị.
5. Báo cáo của các đoàn công tác Trung ương Hội.

**B. THỜI HẠN GỬI BÁO CÁO**

1. Báo cáo tháng: trước ngày 22 hàng tháng (*kết quả tính từ 22 tháng trước đến 22 tháng sau*) đối với các tỉnh/thành, đơn vị; ban, đơn vị, các đoàn thể cơ quan TW Hội.
2. Báo cáo 6 tháng đầu năm: Trước ngày 15/6 đối với các tỉnh/thành, đơn vị và các tổ chức thành viên, trước 20/6 đối với các ban/đơn vị cơ quan TW Hội.
3. Báo cáo năm: Trước ngày 30 tháng 11 hàng năm đối với các tỉnh/thành, đơn vị, các tổ chức thành viên; trước 05/12 đối với các ban/đơn vị, các đoàn thể cơ quan TW Hội.

4. Báo cáo của các đoàn công tác của cán bộ Trung ương Hội: không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc đợt công tác.

*(Lưu ý: - Để đảm bảo tiết kiệm, các bản báo cáo định kỳ của Hội LHPN tỉnh, thành, đơn vị **chỉ gửi 01 bản** cho Văn phòng Trung ương Hội hoặc đơn vị khác theo yêu cầu cụ thể của từng chuyên đề, không gửi riêng cho Lãnh đạo Hội và các ban, đơn vị.)*

### **C. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO**

1. Báo cáo định kỳ của Hội LHPN tỉnh, thành, đơn vị: theo Phụ lục 1
2. Báo cáo định kỳ của các ban, đơn vị TW Hội: theo Phụ lục 2
3. Báo cáo các đoàn công tác TW Hội: theo Phụ lục 3
4. Báo cáo giữa nhiệm kỳ, báo cáo tổng kết nhiệm kỳ: thực hiện theo chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam khóa XII.
5. Báo cáo của các tổ chức thành viên; các đoàn thể cơ quan TW Hội: theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị.

### **D. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

1. Văn phòng TW Hội có trách nhiệm:
  - Làm đầu mối theo dõi việc thực hiện các quy định trên đây trong toàn bộ hệ thống Hội;
  - Dự thảo các báo cáo định kỳ của Hội; các báo cáo theo yêu cầu của Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
  - Đầu mối xây dựng hướng dẫn nội dung chi tiết báo cáo hàng năm (nếu có nội dung bổ sung);
  - Nhập số liệu của các tỉnh, thành, đơn vị, cung cấp để các ban thẩm định, chốt số liệu;
  - Lập hồ sơ theo dõi báo cáo của các tỉnh, thành, đơn vị và ban, đơn vị TW Hội.
2. Các ban, đơn vị TW Hội có trách nhiệm:
  - Xây dựng các báo cáo theo mẫu; cung cấp thông tin các chuyên đề cần yêu cầu báo cáo cho Văn phòng TW Hội để xây dựng hướng dẫn chung cho tỉnh, thành, đơn vị hàng năm (không yêu cầu các tỉnh, thành, đơn vị báo cáo chuyên đề hàng năm, trừ báo cáo chuyên đề phục vụ sơ kết, tổng kết giai đoạn hoặc báo cáo theo mẫu quy định của các chương trình, dự án);
  - Theo dõi, đánh giá hoạt động của các tỉnh, thành, đơn vị theo mảng nhiệm vụ phụ trách; thẩm định, chốt số liệu tổng hợp theo mảng nhiệm vụ trên cơ sở dữ liệu nhập của Văn phòng (theo 6 tháng, năm, giữa nhiệm kỳ, nhiệm kỳ);
  - Phối hợp với Văn phòng để yêu cầu các tỉnh, thành gửi báo cáo và chia sẻ thông tin theo từng loại báo cáo.

3. Lãnh đạo các ban, đơn vị cơ quan TW Hội, các đoàn thể cơ quan; Ban Thường vụ Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị, các tổ chức thành viên có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định về thời hạn, chất lượng báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo đối với các cấp Hội và tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Chính phủ của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam.

4. Kết quả thực hiện Quy định về công tác thông tin báo cáo được đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm của các đơn vị.

5. Quy định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quy định, văn bản khác đã ban hành trước đây có nội dung liên quan đến công tác báo cáo trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện, nếu có bất hợp lý, đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị, ban/đơn vị Trung ương Hội trực thuộc phản ánh về Văn phòng Trung ương Hội để tổng hợp trình Đoàn Chủ tịch xem xét, điều chỉnh.

***Nơi nhận:***

- Ủy viên Đoàn Chủ tịch;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Các tỉnh/thành/đơn vị;
- Các tổ chức thành viên;
- Web Hội;
- Lưu VT, TH.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**(đã ký)**

**Hoàng Thị Ái Nhiên**

## **Phụ lục 1:**

# **CÁC YÊU CẦU VÀ KHUNG BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA CÁC TỈNH, THÀNH, ĐƠN VỊ**

## **Báo cáo tháng:**

### **Khung báo cáo:**

#### **I. Tình hình tư tưởng, đời sống của cán bộ, hội viên, phụ nữ:**

- Tình hình tư tưởng, đời sống của cán bộ, hội viên, phụ nữ; những vấn đề nổi cộm phát sinh tác động đến tư tưởng, đời sống của các tầng lớp phụ nữ.

- Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng và biện pháp phối hợp của các cấp Hội LHPN với các cấp ủy Đảng, chính quyền trong giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương.

#### **II. Những kết quả nổi bật triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong tháng**

1. Liệt kê các văn bản nhận được từ Đoàn Chủ tịch TW Hội và cấp ủy; các văn bản đã ban hành để triển khai.

2. Những kết quả nổi bật; so với với kế hoạch đề ra của tháng.

3. Hoạt động khác (nêu ngắn gọn các hoạt động công tác Hội và các hoạt động chuyên đề, chương trình, dự án)

#### **III. Nhiệm vụ trọng tâm tháng tiếp theo**

- Những việc chưa làm được của tháng trước cần tiếp tục thực hiện.

- Nhiệm vụ trọng tâm tháng

*(Lưu ý: Tùy tình hình thực tế, TW Hội có thể bổ sung yêu cầu nội dung cần báo cáo)*

#### **IV. Các đề xuất, kiến nghị**

**Yêu cầu:** Báo cáo ngắn gọn, trực tiếp, minh họa bằng số liệu (nếu có)

## **Báo cáo 6 tháng/ năm**

### **Khung báo cáo**

#### **I. Phần mở đầu:**

- Nêu khái quát về đặc điểm tình hình địa phương, đơn vị liên quan đến việc triển khai nhiệm vụ 6 tháng/năm;

- Tình hình tư tưởng, đời sống của hội viên phụ nữ, những vấn đề bức xúc cần quan tâm.

#### **II. Kết quả công tác Hội**

### **1. Công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành, các văn bản chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch TW Hội**

- Liệt kê các văn bản (nếu nhiều, có thể đưa thành phụ lục)
- + Các văn bản nhận được từ Đoàn Chủ tịch TW Hội và cấp ủy
- + Các văn bản đã ban hành để triển khai.
- Điểm mới, sáng tạo trong công tác chỉ đạo triển khai phong trào thi đua và các cuộc vận động.

### **2. Kết quả thực hiện các chỉ đạo và kế hoạch đề ra**

2.1. Nhiệm vụ 1

2.2. Nhiệm vụ 2

2.3. Nhiệm vụ 3

Trong từng nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII, kết quả thực hiện các nội dung thi đua năm (đã đăng ký với TW Hội); kết quả hoạt động khác (gồm cả các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự án).

**3. Đánh giá chung:** Nêu những thuận lợi, khó khăn liên quan đến triển khai nhiệm vụ; đánh giá khái quát kết quả đạt được. Nêu rõ những nội dung hoạt động chưa thực hiện được, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

### **III. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm/năm sau**

**IV. Kiến nghị đề xuất với Đảng, Nhà nước và Trung ương Hội LHPN Việt Nam (nếu có):** kiến nghị phải cụ thể, tránh chung chung.

### **Yêu cầu**

1. Báo cáo thể hiện rõ điểm mới, sáng tạo trong chỉ đạo, trong tổ chức thực hiện cập nhật những vấn đề đặc thù, phát sinh và cách giải quyết của tổ chức Hội.

2. Không tách thành mục riêng về phong trào thi đua. Cách thức chỉ đạo triển khai phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” thể hiện ở mục công tác chỉ đạo; kết quả của phong trào thi đua được thể hiện thông qua các nhiệm vụ trọng tâm.

2. Phần báo cáo về 3 nhiệm vụ:

- Kết quả thực hiện cuộc vận động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” được thể hiện trong nhiệm vụ 1;

- Việc triển khai cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” được thể hiện trong nhiệm vụ 1; kết quả thực hiện từng tiêu chí thể hiện ở các nhiệm vụ tương ứng.

- Trong từng nhiệm vụ cần nhận định, đánh giá về kết quả nổi bật, so sánh với kế hoạch đề ra, điểm mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện của các cấp Hội; nêu điển hình tiêu biểu và mô hình mới (tên, phương thức xây dựng, tác động...).

Các hoạt động có sự phối hợp với các cơ quan chức năng cần nêu rõ vai trò của Hội LHPN trong tổ chức thực hiện.

Có từng đoạn đánh giá rõ nét kết quả các **đề án, chương trình mục tiêu quốc gia**. Các địa bàn có dân tộc thiểu số, tôn giáo cần có nội dung báo cáo đánh giá về công tác dân tộc - tôn giáo.

3. Phụ lục đính kèm: Biểu mẫu số liệu (theo mẫu) và Danh sách các điển hình được tuyên truyền, biểu dương.

-----

## Phụ lục 2:

# YÊU CẦU VÀ KHUNG BÁO CÁO CỦA CÁC BAN, ĐƠN VỊ TRUNG ƯƠNG HỘI

## Báo cáo tháng

### I. Tình hình tư tưởng - đời sống

- Tình hình tư tưởng, đời sống của cán bộ, hội viên, phụ nữ cả nước liên quan đến mảng nhiệm vụ được phân công phụ trách hoặc vấn đề quan tâm.

- Tình hình tư tưởng, đời sống của cán bộ trong ban, đơn vị.

### II. Đánh giá các kết quả hoạt động trong tháng

#### 1. Kết quả các hoạt động tập trung trong tháng:

- Công tác tham mưu chỉ đạo phong trào/hoạt động chính nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành TW Hội (các văn bản, hoạt động chỉ đạo).

- Các hội thảo, hội nghị, tập huấn... đã được tổ chức, gồm các thông tin về mục đích, thành phần, nội dung, kết quả chính, đánh giá ban đầu về hiệu quả của hoạt động.

- Các hoạt động triển khai chương trình MTQG, các đề án, dự án.

- Kết quả đi địa phương của cán bộ ban, đơn vị trong tháng (nêu cụ thể: số đoàn đi; số cán bộ đi địa phương; tên tỉnh/thành, huyện, xã, chi hội đoàn đến làm việc; nội dung làm việc (bao gồm: tổ chức/dự họp, tập huấn, hội thảo, sự kiện,...); thời gian làm việc tại địa phương; đối tượng tham dự tại địa phương; số hội viên phụ nữ tham dự; các phát hiện chính.

2. Công tác nội bộ: Việc thực hiện công tác nội bộ của ban/đơn vị.

3. Đánh giá chung: Đánh giá khái quát việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác tháng. **Nêu rõ và giải trình các hoạt động chưa thực hiện theo kế hoạch.**

III. Kế hoạch tháng sau: Nêu các hoạt động trọng tâm, hoạt động lớn.

IV. Kiến nghị, đề xuất: với lãnh đạo Hội; các ban/đơn vị; đề xuất trong công tác tham mưu chỉ đạo các cấp Hội.

## Báo cáo 6 tháng/năm

### I. Phần mở đầu:

- Đánh giá tình hình tư tưởng, đời sống của hội viên phụ nữ, những vấn đề nổi cộm cần quan tâm liên quan đến mảng nhiệm vụ được phân công.

- Nhận định chung tình hình thực hiện của các cấp Hội về nhiệm vụ do ban/ đơn vị phụ trách, có so sánh với những văn bản chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch do ban tham mưu ban hành.

## **II. Kết quả hoạt động**

1. *Đánh giá công tác tham mưu của ban trong thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành TW Hội:*

- Nêu số lượng, tên văn bản chỉ đạo do ban tham mưu ban hành.
- Các hoạt động chỉ đạo khác

2. *Đánh giá kết quả ban/đơn vị và các cấp Hội trong thực hiện nhiệm vụ do ban/đơn vị phụ trách (so sánh với văn bản chỉ đạo ở mục 1 và kế hoạch năm), gồm:*

- Đánh giá kết quả các cấp Hội thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII thuộc mảng nhiệm vụ phụ trách.

- Đánh giá kết quả các cấp Hội thực hiện nội dung thi đua năm liên quan đến mảng nhiệm vụ phụ trách.

- Kết quả đi địa phương: số lượt cán bộ đi, số tỉnh, các phát hiện chính, cách xử lý các vấn đề đặt ra sau đi địa phương.

- Kết quả hoạt động khác.

Lưu ý: có các nhận định; nêu được điểm mới, mô hình hiệu quả trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp Hội; thể hiện rõ các hoạt động/kết quả thực hiện các khâu đột phá, chương trình MTQG, các đề án, dự án. Đối với các hoạt động có sự phối hợp với các cơ quan chức năng, đề nghị làm rõ vai trò của Hội LHPN Việt Nam trong tổ chức thực hiện.

3. *Đánh giá chung:*

- Đánh giá khái quát về những thành công trong công tác chỉ đạo của ban/đơn vị và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cấp Hội.

- Nêu và giải trình những việc chưa làm được theo kế hoạch; hạn chế và nguyên nhân.

## **III. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm (hoặc năm sau)**

- Trọng tâm chỉ đạo các tỉnh, thành Hội trong cả nước.
- Trọng tâm hoạt động của ban, đơn vị.

**IV. Kiến nghị, đề xuất:** Đối với Thường trực Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam, các ban/đơn vị; đối với Đảng, Nhà nước (kiến nghị và đề xuất giải pháp cụ thể).

## **Phụ lục báo cáo:**

1. Biểu mẫu số liệu
2. Thông tin về mô hình, điển hình do ban phát hiện



### **Phụ lục 3: BÁO CÁO CÁC ĐOÀN CÔNG TÁC TW HỘI**

#### **I. Thông tin chung:**

- Mục đích đợt công tác
- Thành phần đoàn: nêu cụ thể: Tên Trưởng đoàn và các thành viên đoàn công tác.
- Địa điểm làm việc (nêu cụ thể tên tỉnh, huyện, xã, chi hội)
- Đối tượng làm việc (nêu cụ thể); thống kê số lượng hội viên, phụ nữ ở địa phương tham dự nếu có.
- Thời gian làm việc (nêu cụ thể số ngày, từ ngày ...tháng ... năm đến ngày ... tháng ... năm).
- Nêu các hoạt động chính và kết quả hoạt động của đoàn công tác (bao gồm tổ chức/tham dự các cuộc họp, hội thảo, tập huấn, sự kiện tại địa phương).

#### **II. Các phát hiện và kiến nghị đề xuất**

- Những vấn đề về tư tưởng, đời sống của cán bộ, hội viên phụ nữ tại địa bàn công tác.
- Kết quả nổi bật của các tỉnh/thành trong triển khai các văn bản của Đảng Đoàn, Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch.
- Cách làm hay, sáng tạo, mô hình, điển hình của các địa phương
- Những vấn đề còn bất cập trong tổ chức thực hiện của các cấp Hội tại địa phương.
- Những bất cập trong chỉ đạo của Trung ương Hội.

-----